

## BỘ GIÁO DỤC

**NGHỊ ĐỊNH số 620-NĐ ngày 22-7-1957**  
ban hành thể lệ về kỳ thi kiểm tra văn  
hóa vào các trường Đại học và Chuyên  
nghiệp trung cấp.

## BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Chiếu sắc lệnh số 119-SL ngày 9-7-1946 tổ chức Bộ  
Giáo dục;

Chiếu nghị định số 378-NĐ ngày 8-5-1957 ban hành  
quy chế tuyển sinh cho các trường trung cấp Chuyên  
nghiệp và Đại học;

Sau khi thỏa thuận với các Bộ có trường Chuyên  
nghiệp trung cấp và Đại học;

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Vụ Đại học và  
Chuyên nghiệp.

## NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay ban hành thể lệ về kỳ thi kiểm  
tra văn hóa vào các trường Đại học và Chuyên  
nghiệp trung cấp định theo nghị định này.

Điều 2.— Các Ông Chánh Văn phòng Bộ Giáo  
dục và Ông Giám đốc Vụ Đại học và Chuyên  
nghiệp chiếu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 22 tháng 7 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Giáo dục  
NGUYỄN VĂN HUYỀN

**THẺ LỆ VỀ KỶ THI KIỂM TRA  
VĂN HÓA VÀO CÁC TRƯỜNG  
CHUYÊN NGHIỆP TRUNG CẤP  
NIÊN KHÓA 1957 — 58**

## I — Nguyên tắc tổ chức và lãnh đạo kỳ thi

1) Tất cả thí sinh có đủ điều kiện vào học  
chuyên nghiệp trung cấp theo quy chế tuyển sinh  
đã công bố, đều phải qua kỳ thi kiểm tra văn hóa.  
Không có trường hợp nào miễn thi. Chỉ thi viết,  
không có thi vấn đáp.

2) Ngày thi thống nhất tại các trường chuyên  
nghiệp trung cấp tại Sở Giáo dục Hải phòng, Khu  
Giáo dục Khu Tự trị Thái Mèo và các Ty Giáo dục  
các tỉnh là 15-8-1957.

3) Sở Giáo dục Hải phòng, Khu Tự trị Thái  
Mèo, các Ty Giáo dục tỉnh và các trường chuyên  
nghiệp trung cấp phụ trách mọi công việc về tổ  
chức kỳ thi trong phạm vi địa phương của mình  
dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Vụ Đại học và  
Chuyên nghiệp.

## II — Hội đồng thi

1) Tại mỗi trường chuyên nghiệp trung cấp sẽ  
tổ chức một Hội đồng Giám khảo kiêm Giám thị  
phụ trách việc coi thi tại trường và cả việc chấm  
bài thi viết cho học sinh do các địa phương gửi về.

2) Tại Sở Giáo dục Hải phòng, Khu Tự trị  
Thái Mèo, các Ty Giáo dục tỉnh sẽ tổ chức một  
Hội đồng Giám thị trông coi riêng thi viết.

Nếu số thí sinh quá đông và nếu địa phương  
xét cần có thể tổ chức hai Hội đồng Giám thị và  
báo cáo về Vụ Đại học và Chuyên nghiệp biết.

3) Nhân viên của Hội đồng thi ở Sở Giáo dục  
Hải phòng, Khu Tự trị Thái Mèo và các Ty Giáo  
dục tỉnh do Ủy ban Hành chính Hải phòng, Ủy ban  
Hành chính Khu Tự trị Thái Mèo và Ủy ban Hành  
chính tỉnh cử theo đề nghị của Khu, Sở, Ty Giáo  
dục nói trên và báo cho Vụ Đại học và chuyên  
nghiệp biết.

Nhân viên của Hội đồng Giám khảo cho các  
trường Chuyên nghiệp trung cấp do Ban Giám đốc  
trường đề nghị và do Bộ Sở quan cử Hiệu trưởng,  
Hiệu phó trường đương nhiên là Chủ tịch và Phó  
Chủ tịch Hội đồng thi của trường mình.

4) Tại mỗi Hội đồng thi (Hội đồng Giám thị  
hay Hội đồng Giám khảo) các vị Chủ tịch, Phó  
Chủ tịch và Thư ký họp thành Ban lãnh đạo Hội  
đồng thi.

Hội đồng Giám khảo hay Hội đồng Giám thị  
có quyền quyết định mọi công việc trong kỳ thi.

5) Khi có thí sinh bị bắt quả tang gian lận hay  
cố ý gian lận, Ban lãnh đạo Hội đồng thi có quyền  
đuổi ngay ra khỏi phòng thi.

Quyết định này phải ghi rõ ràng vào biên bản.

## III — Kỷ luật

1) Trong khi thi, thí sinh không được thông  
đồng với nhau hoặc với ngoài, không được mang  
vào phòng thi những giấy tờ, sách vở, tài liệu...  
Trái lệ này thí sinh sẽ bị đuổi ra khỏi phòng thi.

2) Thí sinh nào bị bắt quả tang gian lận hay  
cố ý gian lận trong kỳ thi, không những bị cảnh  
cáo hay đuổi ngay ra khỏi phòng thi mà còn có  
thể bị cấm thi trong một hay hai năm tùy theo  
trường hợp.

Việc cấm thi sẽ do Bộ Giáo dục quyết định.

3) Thí sinh nào gian lận hoặc đã nộp giấy tờ  
có chỗ gian trá mà Hội đồng thi không bắt được  
quả tang, nhưng sau mới bị phát giác cũng có thể  
bị cấm thi và đuổi ra khỏi trường.

**IV — Địa điểm thi — Chương trình thi — Bài thi — Giờ và hệ số — Cách cho điểm và điều kiện được chọn**

1) *Địa điểm thi*: do Sở, Khu, các Ty và các trường Chuyên nghiệp trung cấp ấn định.

2) *Chương trình thi và môn thi*: theo như quy chế tuyển sinh đã công bố.

3) *Đề thi*: do các trường chuyên nghiệp trung cấp đề nghị, Vụ Đại học — Chuyên nghiệp chọn đề thi thống nhất cho tất cả các địa điểm thi.

4) *Giờ và hệ số*:

— Toán	2 giờ	} không kể giờ chép đề thi
— Lý	2 giờ	
— Hóa	2 giờ	
— Vạn	2 giờ	
— Sử	2 giờ	
— Địa	2 giờ	
— Văn	2 giờ	

Hệ số 1 cho tất cả các bài thi.

5) *Cách cho điểm thi*: Từ 0 đến 10, không cho điểm số lẻ.

6) *Điều kiện được chọn*:

— Điểm trung bình chung các môn là 5 trở lên mới được xét chọn.

— Căn cứ tổng số điểm thi cao nhất lần lượt chọn đủ số học sinh cần tuyển và kết hợp với nguyên tắc ưu tiên đối với một số đối tượng được chiếu cố.

— Nếu một trong các bài thi có điểm 1 thì không được xét chọn.

— Thi sinh nào bỏ không thi 1 bài sẽ coi là bỏ dở kỳ thi và bị loại.

— Trường hợp xét vượt thi sinh, ban lãnh đạo Hội đồng thi đưa ra toàn thể nhân viên Hội đồng Giám khảo biểu quyết, lấy theo đa số tương đối. Nếu số người biểu quyết ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo là ý kiến đa số.

Nghị quyết của Hội đồng về việc vượt sẽ ghi rõ vào biên bản.

Các điểm của thi sinh được vượt vẫn giữ nguyên trong sổ ghi điểm. Chỉ cần ghi riêng vượt vào cột chú thích sổ ghi điểm.

7) *Tuyên bố kết quả thi*: trước ngày 5.9.1957.

Các trường chuyên nghiệp trung cấp sẽ gửi thư báo kết quả cho thí sinh được xét chọn đồng thời gửi danh sách thí sinh được chọn về các Ty, Sở, Khu Giáo dục để niêm yết cho thí sinh biết.

**V — Báo cáo Hội đồng thi**

1) Sau ngày 16-8-1957 vị Chủ tịch Hội đồng Giám thị, các Ty, Sở Hải phòng và Khu Tự trị

Thái Mèo gửi lên Vụ Đại học và Chuyên nghiệp biên bản Hội đồng thi kèm theo sổ ghi tên và gọi tên của thí sinh, hồ sơ kỳ thi và các bài thi của thí sinh có gói kín (kế hoạch cụ thể do Vụ Đại học và Chuyên nghiệp hướng dẫn).

2) Hội đồng Giám khảo trường Chuyên nghiệp trung cấp phụ trách tổng kết việc tổ chức thi tại trường mình và báo cáo lên Bộ Giáo dục (Vụ Đại học và Chuyên nghiệp) và Bộ sở quan đồng gửi danh sách thí sinh được xét chọn và hồ sơ kỳ thi.

Vụ Đại học Chuyên nghiệp làm tổng kết chung.

Biên bản phải có chữ ký của tất cả nhân viên Hội đồng thi (Giám khảo hay Giám thị).

3) Kết quả kỳ thi chỉ coi là chính thức sau khi được Liên Bộ Giáo dục và Sở quan duyệt y.

Ngày 22 tháng 7 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Giáo dục

NGUYỄN VĂN HUYỀN

**NGHỊ ĐỊNH số 744-NĐ ngày 3-8-1957**  
ấn định quy chế các trường và các lớp học phổ thông dân lập cấp 1.

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC**

Căn cứ sắc lệnh số 119-SL ngày 9-7-1946 thành lập Bộ Giáo dục;

Căn cứ nghị định số 596-NĐ ngày 16-8-1956 ban hành quy chế trường phổ thông 10 năm;

Căn cứ nghị định số 1027-TTg ngày 27-8-1956 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách giáo dục phổ thông;

Căn cứ vào chỉ thị số 1003-TTg ngày 14-8-1956 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách đối với thầy giáo;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Nha giáo dục phổ thông;

Sau khi đã y hiệp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và được Thủ tướng phủ chuẩn y.

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** — Để đáp ứng dần dần yêu cầu học tập ngày càng cao của con em nhân dân và đề động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng các trường phổ thông đúng với đường lối chính sách giáo dục của Chính phủ, nay tạm thời ấn định quy chế các trường và các lớp học phổ thông dân lập cấp I như sau:

**CHƯƠNG I**

**NGUYÊN TẮC CHUNG**

**Điều 2.** — Trường dân lập là trường do nhân dân tự nguyện đứng ra xây dựng. Tất cả các kinh phí về việc thành lập và hoạt động của nhà trường đều do nhân dân đài thọ.